

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*sau đây gọi là Nghị quyết số 68-NQ/TW*), Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội; Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 17/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội và Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 17/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh Cà Mau, xây dựng môi trường pháp lý, chính sách, thủ tục thông thoáng, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ, tạo động lực tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn, bền vững.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, để các Sở, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch hành động phù hợp chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm tổ chức phối hợp hiệu quả, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, yêu cầu, chất lượng các nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chương trình hành động số 97-CTr/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phần đầu có 20.000 doanh nghiệp, 08 doanh nghiệp hoạt động/ngày dân; phần đầu hình thành được doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt 10 - 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55 - 58% GRDP, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt mức trung bình của cả nước.

2. Đến năm 2045

Kinh tế tư nhân tỉnh Cà Mau phát triển nhanh, mạnh, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao trong cả nước; phần đầu đến năm 2045 có ít nhất 39.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp trên 60% GRDP.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Quán triệt, thực hiện nhất quán nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân; xây dựng và thực thi vai trò kiến tạo, phục vụ của Nhà nước, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh

doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

b) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

- Giám sát các cơ quan truyền thông, báo chí để nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan tỏa những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của nền kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, bảo đảm nguyên tắc “nói đi đôi với làm”, “thống nhất trong toàn hệ thống chính trị”; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn,... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, trách nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành, của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách

nhệm của người đứng đầu. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những nhiễu của cán bộ, công chức.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, đảm bảo thực chất, hiệu quả, minh bạch.

b) Sở Tài chính

- Bố trí nguồn lực, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn hóa quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách của tỉnh cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

c) Sở Tư pháp

- Xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2031 theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền trong quá trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Thuế tỉnh

Triển khai thực hiện theo quy định chính sách bãi bỏ lệ phí môn bài, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập và các chính sách khác về hỗ trợ thuế cho doanh nghiệp.

đ) Sở Công Thương

Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hóa các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; tiếp tục triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.

e) Công an tỉnh

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế...).

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác thông tin cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, xử lý hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trên không gian mạng nhằm bảo vệ hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, doanh nghiệp nhà nước

- Xử lý dứt điểm các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội; chấm dứt tình trạng cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký với các doanh nghiệp tư nhân.

- Công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

b) Thanh tra tỉnh

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Đối với cùng một nội dung quản lý nhà nước, trường hợp đã tiến hành hoạt động thanh tra thì không thực hiện hoạt động kiểm tra hoặc đã tiến hành hoạt động kiểm tra thì không thực hiện hoạt động thanh tra doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong cùng một năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

c) Công an tỉnh, Sở Công Thương

Đấu tranh, ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp.

d) Sở Khoa học và Công nghệ

Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình. Thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ.

đ) Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương

Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Công an tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp, hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương bố trí quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê sau khi Luật Đất đai được sửa đổi và các cơ chế, chính sách thực hiện được bổ sung.

b) Sở Tài chính

- Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Tham mưu ban hành danh mục tài sản công cho thuê và quy định về tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản và thực hiện công bố công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương và của ngành, hoàn thành trong năm 2025 - 2026.

- Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ; nghiên cứu, tham mưu ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư và xác định diện tích đất đã đầu tư hạ tầng của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.

- Tham mưu ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường

Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn hướng tín dụng dành cho kinh tế tư nhân, các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; Khuyến khích các tổ chức tín dụng, giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

3.3. *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân*

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực.

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương; lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

- Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong khu vực kinh tế tư nhân và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong khu vực kinh tế tư nhân. Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ thông minh.

- Triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trên cơ sở các quy định tại Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo sau khi được ban hành.

- Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

b) Sở Tài chính Triển khai chính sách hỗ trợ chi phí để doanh nghiệp đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc qua các quỹ.

c) Thuế tỉnh Triển khai chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp khác theo quy định.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các xã, phường

Hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15

Khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các tài sản bảo đảm bao gồm: động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn quy định nội bộ của hội sở chính.

c) Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương

Triển khai các chính sách hỗ trợ về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm.

d) Sở Tài chính

Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn chấp thuận chủ trương đầu tư.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực toàn cầu

a) Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế

Khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao.

b) Sở Tài chính

- Triển khai chính sách khuyến khích, hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách.

- Đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hóa - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Hình thành các doanh nghiệp chủ lực về thủy sản, năng lượng tái tạo, khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

c) Sở Công Thương

Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Sở Tài chính

Triển khai chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

b) Thuế tỉnh

Triển khai quy định bãi bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh.

c) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15

Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn; triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo theo chỉ đạo; nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm phù hợp với điều kiện tại địa phương tạo tác động xã hội.

d) Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ thiết thực đến hộ kinh doanh nhằm khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, tổ chức hội, hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hóa kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng tỉnh Cà Mau nhanh, mạnh, bền vững. Lấy đạo đức, văn hóa, kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật. Ghi nhận và đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo các tiêu chí cốt lõi về: (1) Mức độ tuân thủ pháp luật; (2) Giải quyết công ăn việc làm; (3) Đóng góp vào ngân sách nhà nước; (4) Tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị địa phương.

- Thiết lập mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong thực tiễn, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hoá cán bộ, công chức.

- Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

- Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

b) Sở Nội vụ

Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, tham mưu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng theo thẩm quyền.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo

Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.

d) Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Tham mưu lãnh đạo tỉnh định kỳ hằng quý tổ chức gặp gỡ, trao đổi giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp để thông tin, chia sẻ, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

(Có Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ triển khai kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính tham mưu Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân thành lập Tổ giúp việc và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo khi có chỉ đạo.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch thực hiện tại Kế hoạch số 035/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, trên cơ sở kế thừa kết quả các nhiệm vụ đã hoàn thành, tiếp tục rà soát, cập nhật đảm bảo phù hợp với nội dung và tổ chức điều chỉnh kế hoạch thực hiện theo Kế hoạch này, ban hành chậm nhất trước ngày **10/01/2026**, trong đó xác định rõ thời hạn cụ thể các nhiệm vụ phải hoàn thành từng tháng, gửi Sở Tài chính theo dõi, tổng hợp.

b) Quyết liệt triển khai kế hoạch đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm, trước ngày 10 tháng 11, báo cáo tình hình thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 11 để báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 11.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ hiệu quả Kế hoạch này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Kèm theo các văn bản có liên quan qua iOffice, Kế hoạch này thay Kế hoạch số 035/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- BTT Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên phụ trách lĩnh vực kinh tế (theo Kế hoạch số 06-KH/TU của BTV Tỉnh ủy);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các DNNN, Hội, hiệp hội doanh nghiệp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH(Ph_{KTTN}05.4), M.A197/12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Chí Nguyễn